

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/HSST.  
Ngày 12 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Ma Thị Nghi
  - **Các Hội thẩm nhân dân:**
    1. Ông Hoàng Văn Độ
    2. Ông Hứa Văn Chế
  - **Thư ký phiên tòa:** Bà Vương Thị Minh Khuê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.
  - **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Giàng Chấn Sô - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST - HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**LƯU VĂN Đ**; sinh ngày 12 tháng 8 năm 1976, tại tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn M (Đã chết) và bà Bùi Thị C (Đã chết); vợ: Ngô Thị H; con: Có bốn con, lớn nhất 26 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 15/HSST ngày 17/01/2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 7 năm tù về tội Hiếp dâm theo khoản 2 Điều 112 BLHS (Đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/01/2021; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút, ngày 20/01/2021, tại địa phận thuộc thôn T, xã Ngọc Đ, thành phố H, Công an thành phố H tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo Lưu Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trên người 03 gói chất bột màu trắng nghi là Heroine. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Lưu Văn Đ tại thôn, xã N, thành phố H, bị cáo Đ tự nguyện giao nộp 01 (Một) ống novocain và 01 (Một)

chiếc xi lanh chưa sử dụng; 01 (Một) ống novocain và 01 (Một) chiếc xi lanh đã qua sử dụng. Tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, bị cáo Lưu Văn Đ khai nhận trước đó vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 20/01/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy (Heroine) nên bị cáo Đ một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu SUPER - DREAM, màu sơn nâu, biển kiểm soát 23K1 - 5378 đến khu vực Trường mầm non Hoa Lê thuộc tổ 15, phường T, thành phố H mục đích để tìm mua ma túy (Heroine) sử dụng. Khi đến nơi, bị cáo Đ đặt 300.000, VNĐ vào phía dưới mỏm đá bên lề đường, sau đó bị cáo Đ quay lại chỗ Hội trường (tổ 15) cách khoảng 20 - 30 mét quan sát một lúc sau thì thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, cao khoảng 1,60 mét, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE, màu sơn xanh, không xác định được biển kiểm soát đi từ trục đường L vào. Do đã từng mua ma túy (heroine) của người đàn ông này nên người đàn ông bán ma túy (Heroine) đi đến nơi bị cáo Đ để tiền một lúc rồi bỏ đi. Sau khi người đàn ông rời đi, bị cáo Đ đến chỗ để tiền trước đó thấy có một mảnh giấy ăn được cuộn lại, biết bên trong có ma túy (Heroine) nên bị cáo Đ không kiểm tra mà cầm cất dấu trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà ở thôn T, xã N, thành phố H. Đến nhà, bị cáo Đ mở mảnh giấy ăn ra thấy bên trong có ba gói giấy hình chữ nhật, trong các gói giấy là ma túy (Heroine); bị cáo Đ lấy một gói cho vào túi quần phía trước bên phải, hai gói còn lại vẫn cầm trên tay và đi bộ lên vườn đào của gia đình, mục đích là lên xem vườn đào, sau đó bị cáo Đ đi bộ từ vườn đào của gia đình về đến trước cổng nhà thì bị tổ công tác Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo Lưu Văn Đ về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine.

Tại biên bản cân tịnh khối lượng chất bột màu trắng nghi là heroine (thu giữ khi bắt quả tang) và lấy mẫu vật giám định, kết quả cân tịnh:

- 01(một) gói bằng giấy màu hồng có dòng kẻ chấm màu đen, kích thước (1,1 x 1,6) cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là; 0,07 gam ký hiệu A1.

- 01(một) gói bằng giấy màu vàng nhạt kích thước (6,5 x 4) cm, bên trong có 02 gói nhỏ cụ thể như sau:

- + Gói thứ nhất là gói bằng giấy màu hồng có dòng kẻ chấm màu đen kích thước (1,6 x 1,1) cm bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng là; 0,06 gam ký hiệu A2.

- + Gói thứ hai là gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ màu đen kích thước (1,5 x 1) cm bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng là; 0,11 gam ký hiệu A3.

- Quyết định trưng cầu giám định số 12/QĐ-CQĐT ngày 21/01/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang về việc Trưng cầu giám định ma túy.

- Tại Bản kết luận giám định số 75/KL-PC09, ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận:

Chất bột màu trắng cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,24g (*không phải hai mươi bốn gam*).

*“Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.*

**\* Vật chứng vụ án:**

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ GIANG. Kính gửi: Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SÔ...../PC09, Kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN thành phố H; SÔ.....; Kính gửi: vật chứng tạm giữ khi khám xét Lưu Văn Đ, mặt sau có 03 dấu hình tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím trần, màu đen nhãn hiệu Itel (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Bản cáo trạng số 18/CT - VKSNDTPHG ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Lưu Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo Đ đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lưu Văn Đ về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội Đ xét xử :

- Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 20/01/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đ không có ý kiến tranh luận với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo rất hối hận và ăn năn về hành vi của mình. Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã sai

và vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI Đ XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội Đ xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào hồi 11 giờ 45 phút, ngày 20/01/2021, tại địa phận thuộc thôn T, xã N, thành phố H, Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang bị cáo Lưu Văn Đ có hành vi tàng trữ trên người 0,24g ma túy, loại Heroine. Mục đích là để sử dụng. thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Theo biên bản cân tịnh khối lượng chất bột màu trắng nghi là heroine (thu giữ khi bắt quả tang) và lấy mẫu vật giám định, kết quả cân tịnh: 01(một) gói bằng giấy màu hồng có dòng kẻ chấm màu đen, kích thước (1,1 x 1,6) cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là; 0,07 gam ký hiệu A1. 01(một) gói bằng giấy màu vàng nhạt kích thước (6,5 x 4) cm, bên trong có 02 gói nhỏ cụ thể: Gói thứ nhất là gói bằng giấy màu hồng có dòng kẻ chấm màu đen kích thước (1,6 x 1,1) cm bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng là; 0,06 gam ký hiệu A2. Gói thứ hai là gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ màu đen kích thước (1,5 x 1) cm bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng là; 0,11 gam ký hiệu A3. Theo Quyết định trưng cầu giám định số 12/QĐ-CQĐT ngày 21/01/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang về việc Trưng cầu giám định ma túy. Tại bản kết luận giám định số 75/KL-PC09, ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: \_Chất bột màu trắng cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,24g (không phải hai mươi bốn gam). “Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ”. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm việc trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chất ma túy, nghiêm cấm

các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy, để nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo cố ý phạm tội. Bản thân bị cáo là nhân thân xấu, năm 2000 bị xử phạt 7 năm tù về tội hiếp dâm mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân. Hành vi của bị cáo đã gây nên sự bất bình trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội vì vậy việc xử lý bị cáo trước pháp luật là hoàn toàn thoả đáng và xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với số vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang gồm:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: Võ bao gói và phong bì niêm phong cũ. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SÔ...../PC09, Kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN thành phố H; SÔ.....; Kính gửi: vật chứng tạm giữ khi khám xét Lưu Văn Đ, mặt sau có 03 dấu hình tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang

Các vật chứng trên là những vật Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím trần, màu đen nhãn hiệu Itel (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong). Xét thấy đây là tài sản của bị cáo Đ cần trả lại cho bị cáo Đ nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine) xảy ra ngày 18/02/2021 của bị cáo Lưu Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02454/QĐ-XPHC ngày 23/02/2021 bằng hình thức phạt Cảnh cáo đối bị cáo Lưu Văn Đ về hành vi sử dụng trái phép

chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị Định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

[9] Trong vụ án này, bị cáo Lưu Văn Đ khai nhận mua ma túy Heroine với một người đàn ông không rõ họ tên, khoảng 40 tuổi, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, cao khoảng 1,60 mét, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE, màu sơn xanh, không xác định được biển kiểm soát đi từ trục đường L vào khu vực thuộc tổ 15, phường T thành phố H. Quá trình điều tra xác minh chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Lưu Văn Đ 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2021.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: Võ bao gói và phong bì niêm phong cũ. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia

- + 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SÔ...../PC09, Kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.

- + 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN thành phố H; SÔ.....; Kính gửi: vật chứng tạm giữ khi khám xét Lưu Văn Đ, mặt sau có 03 dấu hình tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- \* Trả lại cho bị cáo Lưu Văn Đ 01 (một) điện thoại di động bàn phím trần, màu đen nhãn hiệu IteL (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 05 năm 2021 giữa Cơ quan Công an thành phố H và Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H.

- Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Văn Đ phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn Đ) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HG;
- VKSND TPH
- Công an TPH;
- CQTHA Hình sự CATPH;
- Nhà tạm giữ CATPH
- Bị cáo.
- THADSTPH.
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

**T/M HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Ma Thị Nghi**